

Số: 5644/TB-SKHCHN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025 (Chương trình Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ phục vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe)

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 73 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng “Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh” trên toàn địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau sắp xếp);

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học - phát triển công nghệ và nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 4030/UBND-KT ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 4410/KH-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Chiến lược khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN) mời các tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025 (theo Quyết định số 1315/QĐ-SKHCHN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Sở KH&CN Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố đặt hàng thực hiện năm 2025), cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ HỒ SƠ

1. Điều kiện tham gia tuyển chọn

a) Tổ chức có tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ có quyền đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ.

b) Tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây sẽ không đủ điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì nhiệm vụ:

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn thành việc đăng ký, giao nộp, lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đã được nghiệm thu theo quy định;

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước do mình chủ trì đã đến thời hạn nghiệm thu theo quy định;

- Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí phải thu hồi theo hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp có sử dụng ngân sách nhà nước đã ký;

- Có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước thì không được đăng ký tham gia tuyển chọn trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định đình chỉ của cơ quan có thẩm quyền.

c) Cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn làm chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

- Có trình độ, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phù hợp với nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Có khả năng và bảo đảm đủ thời gian để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

d) Cá nhân có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác do mình làm chủ nhiệm thì không đủ điều kiện tham gia đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

II. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ HỒ SƠ

1. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ gồm:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Mẫu III.01-ĐĐK.TC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN;

b) Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức chủ trì/Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác);

c) Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo các mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này: Mẫu III.06-TM.ĐTUD hoặc Mẫu III.07-TM.ĐTXH đối với đề tài khoa học và công nghệ; Mẫu III.08-TM.DA/DASXTN đối

với dự án khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm; Mẫu III.09-TM.ĐA đối với đề án khoa học;

d) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ theo Mẫu III.02-LLTC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN (nếu có);

đ) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học theo Mẫu III.03-LLCN tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN;

e) Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (trong trường hợp có chuyên gia tham gia thực hiện) theo Mẫu III.04-LLCG tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN;

g) Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện của các tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ (nếu có) theo Mẫu III.05-VB.XNPH tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN;

2. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ

a) Hồ sơ (trừ các tài liệu là bản sao) sử dụng phông chữ tiếng Việt (Times New Roman bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001), màu đen;

b) Các tài liệu quy định tại khoản 1 Mục II của Thông báo này là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao y theo quy định;

c) Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính phải được đóng gói, niêm phong và bên ngoài ghi rõ:

- Tên nhiệm vụ;

- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ; tên, địa chỉ, số điện thoại của chủ nhiệm nhiệm vụ, thông tin liên hệ;

- Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

d) Đối với hồ sơ nộp trực tuyến: hồ sơ điện tử gồm văn bản điện tử các tài liệu quy định tại khoản 1 Mục II của Thông báo này và được chứng thực điện tử theo quy định hiện hành.

- Các tài liệu gửi theo dạng tập tin pdf và phải được ký tên, đóng dấu xác nhận của tổ chức đăng ký thực hiện.

- Phải đặt mật khẩu (tùy chọn) cho từng tập tin thành phần hồ sơ và nén thành 01 tập tin.

3. Nộp hồ sơ

a) Thời gian tiếp nhận hồ sơ: trong vòng 30 ngày kể từ ngày Thông báo được ban hành.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bản;

c) Nộp hồ sơ theo 1 trong các hình thức sau:

- Dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại bộ phận 1 cửa Sở KH&CN, địa chỉ: 244

Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trực tuyến: gửi hồ sơ (theo điểm d khoản 2 mục này) vào hộp thư điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ skhcn@tphcm.gov.vn đồng thời gửi 01 bản sao (CC) đến hộp thư điện tử của Phòng Phát triển Khoa học công nghệ ptkhcn.skhcn@tphcm.gov.vn.

c) Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải nộp đúng thời hạn theo quy định. Ngày nhận hồ sơ được tính là ngày, tháng ghi tại dấu bưu chính nơi gửi đi (đối với trường hợp gửi qua bưu chính); xác nhận ngày, tháng của nơi nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp).

d) Khi chưa hết hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc bổ sung, thay thế hồ sơ mới phải hoàn thành trước thời hạn kết thúc việc nộp hồ sơ theo quy định.

III. THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Phòng Phát triển Khoa học công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ TP. HCM.
- Địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Website: www.dost.hochiminhcity.gov.vn.
- Điện thoại: 0346819990 – Bà Lê Thị Thanh Thảo./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở (để biết);
- Trường, Viện, Tổ chức KH&CN;
- Doanh nghiệp KH&CN;
- Các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, PTKHCN. (1b), TT.(50b).

Biểu mẫu



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thanh Minh

DANH MỤC
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ
PHỤC VỤ BẢO VỆ VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE
(Ban hành kèm theo Thông báo số 5644 /TB-SKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
1.	Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học và lâm sàng các rối loạn tâm thần phổ biến của người từ 16 tuổi trở lên trong cộng đồng sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh	1. Mục tiêu tổng quát Xác định đặc điểm dịch tễ học, đặc điểm lâm sàng và các yếu tố liên quan đến mô hình bệnh tật của các rối loạn tâm thần phổ biến trong cộng đồng dân cư từ 16 tuổi trở lên tại Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM), nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu chuẩn phục vụ quy hoạch, hoạch định chính sách và phát triển hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần của Thành phố. 2. Mục tiêu cụ thể - Xác định tỷ lệ hiện mắc của 10 rối loạn tâm thần phổ biến trong cộng đồng dân cư từ 16 tuổi trở lên tại TP.HCM. - Mô tả đặc điểm dịch tễ học và đặc điểm lâm sàng của các rối loạn tâm thần phổ biến trong cộng đồng. - Xác định các yếu tố tâm lý – xã hội liên quan đến nguy cơ mắc các rối loạn	- Bộ cơ sở dữ liệu dịch tễ học hoàn chỉnh về 10 rối loạn tâm thần phổ biến ở người dân từ 16 tuổi trở lên sinh sống tại TP.HCM. - Báo cáo phân tích dịch tễ và mô hình bệnh tật, trong đó trình bày rõ tỷ lệ mắc từng rối loạn tâm thần, đặc điểm lâm sàng chủ yếu, các yếu tố tâm lý – xã hội liên quan, sự khác biệt giữa các nhóm dân số. - Báo cáo dự báo xu hướng sức khỏe tâm thần của TP.HCM trong giai đoạn trung hạn dựa trên mô hình dữ liệu thu thập được. - Dự thảo Quy hoạch hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần của TP.HCM (phân tích nhu cầu nguồn lực, phân tầng nhóm nguy cơ, đề xuất mô hình can thiệp cộng đồng, định hướng lồng ghép sức khỏe tâm thần vào chương trình phòng chống bệnh không lây nhiễm). - Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt.	Tuyển chọn	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		tâm thần phổ biến. - Xây dựng cơ sở dữ liệu dịch tễ chuẩn phục vụ dự báo xu hướng sức khỏe tâm thần và đề xuất định hướng phát triển hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần của TP.HCM.			
2.	Xây dựng, thử nghiệm và đánh giá bộ công cụ số hoá danh mục can thiệp chăm sóc điều dưỡng	1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng, số hoá, chuẩn hoá và đánh giá tính giá trị – độ tin cậy – khả năng ứng dụng của bộ công cụ mô tả, mã hoá và đo lường danh mục can thiệp chăm sóc điều dưỡng dựa trên hệ thống Nursing Interventions Classification (NIC), phù hợp với thực hành lâm sàng tại Việt Nam và đáp ứng yêu cầu phát triển bệnh án điện tử, quản lý nhân lực điều dưỡng và nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh. 2. Mục tiêu cụ thể: - Xây dựng bộ danh mục can thiệp chăm sóc điều dưỡng chuẩn hoá dựa trên hệ thống NIC quốc tế, được Việt hoá theo đúng bản quyền và điều chỉnh phù hợp với thực hành lâm sàng trong nước. - Phát triển bộ công cụ số hoá bao gồm:	- Bộ công cụ số hoá danh mục can thiệp điều dưỡng bao gồm: + Bộ danh mục can thiệp điều dưỡng phiên bản tiếng Việt, chuẩn hoá theo NIC. + Hệ thống mã hoá can thiệp điều dưỡng, có khả năng tích hợp vào hệ thống thông tin bệnh viện hoặc bệnh án điện tử. + Bộ thuật ngữ chuẩn và định nghĩa chuẩn hoá cho từng can thiệp. + Bộ dữ liệu dạng số (database) có cấu trúc, phục vụ bệnh án điện tử và phân tích dữ liệu ngành điều dưỡng. - Bộ tài liệu kỹ thuật – hướng dẫn sử dụng (hướng dẫn áp dụng bộ công cụ số hóa trong mô tả, ghi chép và báo cáo can thiệp điều dưỡng; Quy trình tích hợp vào hệ thống thông tin hiện có của bệnh viện/bệnh án điện tử). - Báo cáo đánh giá triển khai thực nghiệm tại 03 bệnh viện.	Tuyển chọn	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		Hệ thống mã hoá các can thiệp điều dưỡng (tương tự ICD), từ điển thuật ngữ chuẩn, bảng mô tả cấu phần can thiệp, hệ thống dữ liệu có cấu trúc để tích hợp vào bệnh án điện tử. - Đánh giá được tính giá trị, độ tin cậy và mức độ đồng thuận của chuyên gia và điều dưỡng về danh mục can thiệp được xây dựng. - Thử nghiệm triển khai bộ công cụ tại ba bệnh viện đại diện ba miền (BV Đại học Y Dược TP.HCM, BV Trung ương Huế, BV Đại học Y Hà Nội) để đánh giá: tính khả thi, mức độ sử dụng giữa các chuyên khoa, khả năng mô tả thực hành chăm sóc điều dưỡng. - Đánh giá khả năng tích hợp và ứng dụng bộ công cụ trong bệnh án điện tử, hỗ trợ mã hoá, chuẩn hoá dữ liệu và đo lường khối lượng công việc điều dưỡng.	- Bản đề xuất mô hình ứng dụng bộ công cụ trong triển khai bệnh án điện tử, tích hợp mã hóa NIC song hành với ICD để hỗ trợ phân tích dữ liệu lớn ngành điều dưỡng và tính toán khối lượng công việc. - 01 bài báo khoa học quốc tế. - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt.		
3.	Xây dựng bộ công cụ hỗ trợ cá nhân hoá việc áp dụng quy trình ERAS đảm bảo an toàn và hiệu quả	1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng, chuẩn hóa, thử nghiệm và đánh giá bộ công cụ hỗ trợ cá nhân hoá việc áp dụng quy trình ERAS (Enhanced Recovery After Surgery) cho nhiều loại phẫu thuật khác nhau, nhằm	- Bộ công cụ hỗ trợ cá nhân hoá ERAS (phân tầng nguy cơ cho nhiều loại phẫu thuật khác nhau, công cụ có thể dưới dạng phần mềm, ứng dụng web/app hoặc module tích hợp vào hệ thống công nghệ thông tin của bệnh viện). - Bộ tài liệu kỹ thuật – hướng dẫn triển khai	Tuyển chọn	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		tối ưu hoá lộ trình chăm sóc trước – trong – sau phẫu thuật, nâng cao tính an toàn người bệnh, cải thiện kết quả điều trị và tăng khả năng ứng dụng trong thực hành lâm sàng tại các bệnh viện thuộc TP.HCM và khu vực. 2. Mục tiêu cụ thể: - Xây dựng bộ chỉ số và thuật toán phân tầng nguy cơ bệnh nhân dựa trên dữ liệu lâm sàng, đặc điểm phẫu thuật và các yếu tố tiên lượng có liên quan đến hồi phục sau mổ. - Phát triển bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định nhằm: + Đề xuất lộ trình ERAS cá nhân hóa cho từng nhóm bệnh nhân; + Dự báo nguy cơ biến chứng và chậm hồi phục; + Cảnh báo các yếu tố cần can thiệp ưu tiên. - Chuẩn hóa và Việt hoá bộ công cụ theo dõi tuân thủ ERAS, bao gồm các thành tố ERAS cốt lõi và các chỉ số đo lường kết quả hồi phục (PROMs – QoR-15 hoặc thang đo tương đương).	(Hướng dẫn áp dụng các thành tố ERAS theo mức độ nguy cơ; Quy trình sử dụng bộ công cụ trong thực hành lâm sàng; Quy trình tích hợp công cụ vào hệ thống công nghệ thông tin của bệnh viện; Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng triển khai ERAS cá nhân hoá). - Báo cáo đánh giá hiệu quả thực nghiệm (đánh giá tính an toàn người bệnh, hiệu quả lâm sàng, phân tích mức độ tuân thủ giữa các bệnh viện, chuyên khoa và nhóm nguy cơ khác nhau). - Bản đề xuất mô hình áp dụng rộng rãi trên địa bàn Thành phố, trong đó khuyến nghị chính sách và yêu cầu kỹ thuật ứng dụng thống nhất trong hệ thống bệnh viện. - 01 bài báo khoa học quốc tế. - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt.		

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		- Đánh giá được tính khả thi khi áp dụng bộ công cụ cho nhiều loại phẫu thuật; tính chính xác của mô hình phân tầng nguy cơ; mức độ cải thiện tuân thủ và hiệu quả điều trị (Thử nghiệm đa trung tâm tại một số bệnh viện có chuyên khoa ngoại thuộc TP.HCM). - Đánh giá tác động lâm sàng và an toàn của việc sử dụng bộ công cụ, bao gồm: thời gian nằm viện, biến chứng, tái nhập viện, chi phí điều trị. - Đề xuất mô hình triển khai ERAS cá nhân hoá có thể ứng dụng cho toàn hệ thống bệnh viện TP.HCM.			
4.	Ứng dụng bộ chỉ số khối lượng công việc xác định nhu cầu nhân lực điều dưỡng, hộ sinh tại các khoa lâm sàng trong bệnh viện Thành phố Hồ Chí Minh	1. Mục tiêu tổng quát: Ứng dụng bộ chỉ số khối lượng công việc (WISN – Workload Indicators of Staffing Needs) để xác định nhu cầu nhân lực điều dưỡng và hộ sinh tại các khoa lâm sàng của các bệnh viện trên địa bàn TP.HCM. 2. Mục tiêu cụ thể: - Xác định tỉ lệ phần trăm cấu phần công việc chăm sóc, hỗ trợ, bổ sung của điều dưỡng, hộ sinh tại 21 khoa trong 5	- Danh sách đầu công việc chuyên môn mà tất cả nhân viên có cùng vị trí công tác phải làm trong 03 cấu phần khối lượng công việc: Hoạt động chăm sóc y tế; Hoạt động chăm sóc hỗ trợ và Hoạt động chăm sóc bổ sung. - Bảng dữ liệu tính thời gian các quy trình kỹ thuật được xác định trong 03 cấu phần. - Bảng số liệu về nhân lực Điều dưỡng – Hộ sinh, thuốc và trang thiết bị y tế, ngày điều trị người bệnh. - Bảng phân tích dữ liệu phỏng vấn sâu từ 05	Tuyển chọn	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		bệnh viện: Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Đại học Y được, Bệnh viện Nhi Đồng 1, Bệnh viện Từ Dũ và Bệnh viện An Sinh. - Xác định nhu cầu nhân lực điều dưỡng, hộ sinh tại 21 khoa trong 5 bệnh viện: Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Đại học Y được, Bệnh viện Nhi Đồng 1, Bệnh viện Từ Dũ và Bệnh viện An Sinh.	nhà quản lý Điều dưỡng – Hộ sinh và Phòng tổ chức về thực trạng nhân sự Điều dưỡng – Hộ sinh. - Kết quả về dự toán nhân lực Điều dưỡng – Hộ sinh dựa trên khối lượng công việc thực tế. - Báo cáo đề xuất kiến nghị quản lý nhân lực bao gồm: nhu cầu tuyển dụng, điều chỉnh phân bổ, luân chuyển nhân lực, định hướng đào tạo bổ sung. - Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt		
5.	Nghiên cứu và xây dựng, triển khai chương trình quản lý bệnh nhân bệnh phổi kế liên quan đến các bệnh lý mô liên kết - tự miễn tại Thành phố Hồ Chí Minh	1. Mục tiêu tổng quát: Xác định thực trạng dịch tễ, lâm sàng và quản lý bệnh phổi kế liên quan đến các bệnh lý mô liên kết – tự miễn (CTD-ILD) tại TP.HCM; đồng thời xây dựng và triển khai một chương trình quản lý CTD-ILD chuẩn hoá, đa trung tâm, có khả năng áp dụng rộng rãi cho hệ thống y tế Thành phố nhằm tăng cường phát hiện sớm, theo dõi liên tục, tối ưu hoá điều trị và cải thiện kết quả sức khỏe của người bệnh. 2. Mục tiêu cụ thể: - Mô tả được thực trạng CTD-ILD của hệ thống y tế Thành phố.	- Báo cáo phân tích thực trạng CTD-ILD tại các bệnh viện tham gia nghiên cứu, phân tích tải lượng bệnh, tần suất nhập viện, tỷ lệ biến chứng và tiến triển bệnh. - Mô hình quản lý bệnh nhân CTD-ILD chuẩn hoá cho toàn hệ thống bệnh viện TP.HCM (bao gồm Quy trình phát hiện – chẩn đoán – phân tầng nguy cơ – theo dõi; Quy trình chuyển tuyến – hội chẩn – quản lý liên kết đa chuyên khoa; Tiêu chí đánh giá tiến triển, tuân thủ và kết quả điều trị). - Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả quản lý CTD-ILD (KPIs): tuân thủ điều trị, biến chứng, nhập viện, đáp ứng lâm sàng, chất lượng cuộc sống.	Tuyển chọn	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		- Xây dựng cơ sở dữ liệu đa trung tâm về CTD-ILD dùng cho nghiên cứu, quản lý và hỗ trợ ra quyết định lâm sàng. - Xây dựng mô hình quản lý bệnh nhân CTD-ILD chuẩn. - Xây dựng chương trình đào tạo liên tục cho bác sĩ, điều dưỡng và nhân viên y tế tuyến cơ sở về nhận diện, chẩn đoán sớm, theo dõi và quản lý CTD-ILD. - Phát triển và thử nghiệm chương trình quản lý CTD-ILD tại nhiều cơ sở y tế trên địa bàn TP.HCM nhằm đánh giá tính khả thi, hiệu quả và mức độ chấp nhận của nhân viên y tế.	- Hướng dẫn kỹ thuật triển khai mô hình tại tuyến quận/huyện và bệnh viện tuyến dưới. - Chương trình đào tạo liên tục về CTD-ILD cho bác sĩ và điều dưỡng các tuyến. - Báo cáo đánh giá hiệu quả chương trình CTD-ILD sau triển khai thử nghiệm. - 01 bài báo khoa học trong nước và 01 bài báo quốc tế. - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt.		
6.	Xây dựng bộ công cụ để kiểm soát hoạt động kê đơn đảm bảo hợp lý, an toàn	1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng và thử nghiệm bộ công cụ hỗ trợ kiểm soát kê đơn tích hợp dữ liệu chuẩn (ICD, danh mục thuốc, quy định bảo hiểm y tế, phác đồ điều trị, quy định pháp lý...) nhằm hỗ trợ bác sĩ kê đơn hợp lý – an toàn, đồng thời tăng cường vai trò giám sát của dược lâm sàng và nâng cao chất lượng sử dụng thuốc tại các bệnh viện đa khoa thuộc TP.HCM.	- Báo cáo khảo sát đa trung tâm về thực trạng kê đơn. - Bộ công cụ kiểm soát kê đơn bao gồm hệ thống cảnh báo ưu tiên theo mức độ nguy cơ; kiểm soát liều, tương tác thuốc, chống chỉ định; hỗ trợ lựa chọn thuốc theo phác đồ nội viện; phân tích tương thích với ICD, bảo hiểm y tế, danh mục thuốc (trong đó thuật toán kiểm soát kê đơn phải được thẩm định bởi hội đồng chuyên gia được lâm sàng).	Tuyển chọn	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
		2. Mục tiêu cụ thể: - Mô tả được thực trạng hoạt động kê đơn và kiểm soát kê đơn trong hệ thống y tế trên địa bàn Thành phố. - Phát triển bộ công cụ hỗ trợ kiểm soát kê đơn, kiểm tra được tính hợp lý, an toàn của đơn thuốc, hỗ trợ quyết định lâm sàng phù hợp với quy định pháp lý và thực hành kê đơn tại Việt Nam. - Đánh giá hiệu quả bộ công cụ thông qua thử nghiệm đa trung tâm (hiệu quả hỗ trợ bác sĩ kê đơn, giảm các vấn đề liên quan đến thuốc, khả năng tương thích với hệ thống thông tin tại các bệnh viện, các tác động đến chất lượng điều trị và an toàn người bệnh). - Xây dựng quy trình chuẩn giám sát kê đơn dựa trên bộ công cụ, hỗ trợ được lâm sàng kiểm soát liên tục các vấn đề an toàn thuốc. - Đề xuất chính sách phù hợp để nhân rộng mô hình kiểm soát kê đơn trên toàn hệ thống y tế Thành phố.	- Báo cáo đánh giá hiệu quả thử nghiệm bộ công cụ. - Tài liệu hướng dẫn quy trình kiểm soát kê đơn cho các bệnh viện; Tài liệu đào tạo và chuyển giao cho bác sĩ, dược sĩ, phòng công nghệ thông tin và bộ phận quản lý chất lượng. - Dự thảo khuyến nghị chính sách phù hợp để nhân rộng mô hình kiểm soát kê đơn trên toàn hệ thống y tế Thành phố. - 01 bài báo khoa học quốc tế và 01 bài báo khoa học trong nước. - Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt.		
7.	Đánh giá hiệu quả lâm sàng và hiệu quả kinh tế	1. Mục tiêu tổng quát: Đánh giá hiệu quả lâm sàng và hiệu quả	- Bộ cơ sở dữ liệu quan sát mô tả đa trung tâm của bệnh nhân ≥ 60 tuổi.	Tuyển chọn	Đề tài thuộc lĩnh vực nghiên

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Loại hình nhiệm vụ
	của việc chủng ngừa vắc-xin cúm trên bệnh nhân cao tuổi	kinh tế của việc chủng ngừa vắc-xin cúm ở bệnh nhân cao tuổi, nhằm cung cấp bằng chứng khoa học làm cơ sở cho hoạch định chính sách tiêm chủng và dự phòng biến cố sức khỏe ở người cao tuổi tại TP.HCM. 2. Mục tiêu cụ thể: - Đánh giá hiệu quả lâm sàng của việc tiêm vắc-xin cúm ở người cao tuổi (thực hiện đa trung tâm và hiệu quả tác động lên bệnh đồng mắc quan trọng như tim mạch, phổi mạn tính,...). - Phân tích được hiệu quả kinh tế của chương trình tiêm chủng vắc xin cúm hàng năm. - Xác định được các yếu tố liên quan đến hiệu quả lâm sàng và kinh tế của việc tiêm vắc-xin cúm ở người cao tuổi. - Đề xuất khuyến nghị xem xét mở rộng danh mục tiêm chủng cúm hàng năm miễn phí hoặc hỗ trợ chi phí.	- Báo cáo phân tích toàn diện hiệu quả lâm sàng và hiệu quả kinh tế của việc chủng ngừa vắc-xin cúm ở bệnh nhân cao tuổi. - Dự thảo khuyến nghị cho Sở Y tế về mô hình triển khai, dự kiến chi phí – lợi ích xã hội, hiệu quả trong cộng đồng đối với việc chủng ngừa vắc-xin cúm ở bệnh nhân cao tuổi. - 01 bài báo khoa học quốc tế. - Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt.		cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

